

Số: 4003 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 727/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính

thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 2637/TTr-SLĐTBXH ngày 22/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 14 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Lao động-Thương binh và Xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, trong đó: 03 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; 05 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện; 06 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xây dựng quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- VPUBTP: CVP, PCVP C.N.Trang,
- Các phòng: KSTTHC, KGVX, TTTTĐT;
- Trung tâm Báo chí thủ đô Hà Nội;
- Lưu: VT, KSTTHC (Quyết).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Minh Hải

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THÀNH PHỐ HÀ NỘI
ĐỦ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Số Quyết định công bố TTHC	Ghi chú
I-	Lĩnh vực Trẻ em			
1	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	- Luật Trẻ em năm 2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2016 của Chính phủ; - Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 9/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 727/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của Chủ tịch UBND Thành phố	Đủ điều kiện khi hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.
2	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	- Luật Trẻ em năm 2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2016 của Chính phủ; - Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH	Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 26/2/2024 của Chủ tịch UBND Thành phố	Đủ điều kiện khi hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Số Quyết định công bố TTHC	Ghi chú
		<p>ngày 9/6/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH;</p> <p>- Quyết định số 727/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</p> <p>- Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội;</p> <p>- Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội;</p> <p>- Quyết định số 1519/QĐ-SLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội Hà Nội về việc ủy quyền cho Giám đốc Trung tâm/Cơ sở/Làng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em trực thuộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội Hà Nội thực hiện thủ tục hành chính chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em.</p>		<p>Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.</p>
3	<p>Đề nghị việc sử dụng người chưa đủ 13 tuổi làm việc</p>	<p>- Bộ Luật Lao động năm 2019;</p> <p>- Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương</p>	<p>Quyết định số 6468/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của Chủ tịch UBND</p>	<p>Đủ điều kiện khi hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố có thể đáp ứng yêu</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Số Quyết định công bố TTHC	Ghi chú
		binh và Xã hội; - Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 1842/QĐ-LĐTBXH ngày 01/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 727/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Thành phố	câu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Số Quyết định công bố TTHC	Ghi chú
I-	Lĩnh vực Trẻ em			
1	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	- Luật Trẻ em năm 2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2016 của Chính phủ; - Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 9/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;	Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của Chủ tịch UBND Thành phố	Đủ điều kiện khi hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Số Quyết định công bố TTHC	Ghi chú
		- Quyết định số 727/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.		phòng Chính phủ.
2	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	- Luật Trẻ em năm 2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2016 của Chính phủ; - Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 9/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 727/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của Chủ tịch UBND Thành phố	Đủ điều kiện khi hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.
II-	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội			
3	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 727/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Quyết định số 3801/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố	Đủ điều kiện khi hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Số Quyết định công bố TTHC	Ghi chú
4	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Quyết định số 727/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. 	Quyết định số 3801/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố	Đủ điều kiện khi hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.
III-	Lĩnh vực An toàn Lao động			
5	Khai báo với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	<ul style="list-style-type: none"> - Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 04/2023/NĐ-CP ngày 13/2/2023 của Chính phủ; - Thông tư 16/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 1549/QĐ-LĐTBXH ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh 	Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 26/2/2024 của Chủ tịch UBND Thành phố	Đủ điều kiện khi hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Số Quyết định công bố TTHC	Ghi chú
		<p>và Xã hội;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 727/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội; - Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1520/QĐ-SLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nội. 		

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Số Quyết định công bố TTHC	Ghi chú
I-	Lĩnh vực Trẻ em			

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Số Quyết định công bố TTHC	Ghi chú
1	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trẻ em năm 2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2016 của Chính phủ; - Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 9/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 727/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. 	Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của Chủ tịch UBND Thành phố	Đủ điều kiện khi hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.
2	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trẻ em năm 2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2016 của Chính phủ; - Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 9/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Quyết định số 727/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. 	Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của Chủ tịch UBND Thành phố	Đủ điều kiện khi hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Số Quyết định công bố TTHC	Ghi chú
3	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trẻ em năm 2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2016 của Chính phủ; - Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 9/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 727/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội. - Quyết định số 3033/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội 	Quyết định số 3801/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố	Đủ điều kiện khi hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.
4	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trẻ em năm 2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2016 của Chính phủ; - Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 9/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 727/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. 	Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của Chủ tịch UBND Thành phố	Đủ điều kiện khi hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Số Quyết định công bố TTHC	Ghi chú
5	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trẻ em năm 2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2016 của Chính phủ; - Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 9/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 727/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. 	Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của Chủ tịch UBND Thành phố	Đủ điều kiện khi hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.
6	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trẻ em năm 2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2016 của Chính phủ; - Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 9/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 727/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. 	Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của Chủ tịch UBND Thành phố	Đủ điều kiện khi hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.